

Bản án số: 133/2023/HS-PT

Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Dương Ngọc Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 109/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Huy Long S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Phạm Huy Long S**, sinh năm 1981 tại Trà Vinh. Nơi thường trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi tạm trú: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy L, sinh năm 1916 (đã chết) và bà Lương Thị D, sinh năm 1936; chung sống như vợ chồng với Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1979 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người làm chứng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Huy Long S và Huỳnh Thị Kim T sống chung với nhau như vợ chồng và cả hai thuê nhà của bà Huỳnh Tuyết N để ở và bán đồ ăn sáng. Khoảng 16 giờ ngày 17-4-2022, Lê Huỳnh Thanh Đ là con riêng của bà T đến chơi và thăm em tên Huỳnh Minh Ngọc T1 (em cùng mẹ khác cha với Đ). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, S (là cha dượng của Đ và T1) đi làm về thấy T1 học bài chưa xong nên S có lớn tiếng la rầy T1 và dùng quyển tập học sinh cuộn tròn đánh vào đầu T1. Lúc này, Đ đang ngồi uống cà phê thấy S lớn tiếng la rầy và đánh T1 nên không đồng ý và xảy ra mâu thuẫn cự cãi với S. Vì vậy, S lấy ly thủy tinh (loại ly uống cà phê có tay cầm) đang để trên bàn đánh vào vùng mặt (vùng má hàm bên trái) của Đặng gây thương tích. Sau đó, S chạy vào quây bán nước của bà N lấy con dao chặt nước đá ra định hăm dọa Đ, nhưng sau khi bị thương thì Đặng bỏ chạy đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ1 từ ngày 17-4-2022 đến ngày 25-4-2022 thì xuất viện. Đến ngày 04-5-2022, Đ đến Công an xã Phước Hậu tố cáo hành vi của S.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 243/TgT.22-PY ngày 05-9-2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh L, kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Huỳnh Thanh Đ là: 14% (Mười bốn phần trăm).”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Huy Long S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Huy Long S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 7 năm 2023, bị cáo Phạm Huy Long S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo hoặc xin chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn. Bị cáo cung cấp “Đơn xác nhận là người có công với Cách mạng đối với cha ruột là ông Phạm Huy L1” và “Đơn xin xác nhận” mẹ ruột là bà Lương Thị D đang bị bệnh nặng, tất cả có xác nhận của chính quyền định phương nơi cư trú.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Phạm Huy Long S kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Huy Long S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan cho bị cáo và mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Mặc dù, bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới “Đơn xác nhận là người có công với Cách mạng đối với cha ruột là ông Phạm Huy L1” và “Đơn xin xác nhận” mẹ ruột là bà Lương Thị D đang bị bệnh nặng, tất cả có xác nhận của chính quyền định phương nơi cư trú, là tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng không đủ căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo hưởng án treo hoặc chuyển hình phạt nhẹ hơn. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Huy Long S kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Huy Long S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Về nội dung vụ án và xét yêu cầu kháng cáo:

[3.1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Phạm Huy Long S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo. Xem xét nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và tuyên phạt bị cáo S với mức án như trên là thỏa đáng.

[3.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo hoặc chuyển hình phạt nhẹ hơn. Bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới gồm: “Đơn xác nhận là người có công với Cách mạng đối với cha ruột là ông Phạm Huy L1” và “Đơn xin xác nhận” mẹ ruột là bà Lương Thị D đang bị bệnh nặng, tất cả đều có xác nhận của chính quyền định phương nơi cư trú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo tuy nhiên đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không đáng kể. Xét thấy, mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo chỉ là khởi điểm của

khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hơn nữa, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên không có căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự chỉ quy định hình phạt tù, không có hình phạt khác nhẹ hơn nên kháng cáo xin hưởng án treo hoặc chuyển hình phạt khác nhẹ hơn không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo Phạm Huy Long S không có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo S như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Huy Long S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy Long S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Phạm Huy Long S.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Huy Long S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy Long S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Huy Long S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Cần Giuộc (02);
- VKSND huyện Cần Giuộc (01);
- CQĐT Công an huyện Cần Giuộc (01);
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm